TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Khối 1, phường T, tỉnh Nghệ An

+ Anh Nguyễn Thái L, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số 62, tổ 5, phường T, thành phố Hà Nội

Địa chỉ hiện tại: Spps 461–1 S, D, ch, H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt, người yêu cầu là chị Lê Thị Thanh T, anh Nguyễn Thái L thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H (nay là UBND phường H), thành phố H vào ngày 29/4/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau cho đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Sau khi phát sinh mâu thuẫn anh L xuất khẩu lao động sang H. Hiện nay, vợ chồng tự nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T và anh L đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L có 01 con chung là Nguyễn Thái Tú A, sinh ngày 16/02/2010. Khi ly hôn, chị T và anh L thỏa thuận: Chị Lê Thị Thanh T được quyền chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thái

Tú A. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thanh T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Chị Lê Thị Thanh T, anh Nguyễn Thái L xin giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T và anh L là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận nuôi con của các đương sự, chị T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của chị T và anh L là Nguyễn Thái Tú A, sinh ngày 16/02/2010, chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Cần ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Phiên họp sơ thẩm đối với việc dân sự "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị Thanh T đăng ký thường trú tại phường T, tỉnh Nghệ An; anh Nguyễn Thái L đăng ký thường trú tại phường T, thành phố Hà Nội nhưng hiện đang làm việc tại H. Tòa án một trong hai bên cư trú, làm việc đều có thẩm quyết nên Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An thụ lý là đúng quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

[1.3] Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Nguyễn Thái L không thể tham gia hòa giải được do đang ở nước ngoài, chị Lê Thị Thanh T đề nghị không tiến hành hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2, 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Thái L, chị Lê Thị Thanh T đã nộp đầy đủ đơn yêu cầu và tài liệu cho Tòa án nhân dân khu vực 8 – Nghệ An và đồng thời anh L, chị T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt anh L, chị T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L kết

hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H (nay là UBND phường H), thành phố Hà Nội vào ngày 29/4/2009, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên không thể hàn gắn tình cảm được với nhau. Hiện nay, chị T và anh L tự nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T và anh L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L có 01 con chung là Nguyễn Thái Tú A, sinh ngày 16/02/2010. Hiện con chung đang ở với chị T. Khi ly hôn, chị T và anh L thỏa thuận: Chị Lê Thị Thanh T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thanh T không yêu cầu anh Nguyễn Thái L cấp dưỡng nuôi con chung.

Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế về việc nuôi con cũng như nguyện vọng của con chung và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết

[3] Về lệ phí: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2, 4 Điều 207, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 469, Điều 478 của Bộ luật tố tụng dân sự (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2025); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L có 01 con chung;

Ghi nhận chị Lê Thị Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị T và anh L là Nguyễn Thái Tú A, sinh ngày 16/02/2010 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thanh T không yêu cầu anh Nguyễn Thái L cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thái L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Thái L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thanh T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Nguyễn Thái L phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị T, anh L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002509 ngày 10/11/2025, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25/12/2025 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường H, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hồ Xuân Quyền